

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 356/2020/HSST

Ngày: 11 - 11 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Quang Hân

- Ông Nguyễn Văn Hạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thúy Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Hà Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 349/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 368/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ QUANG D** (tên gọi khác: Đ) - sinh năm 1993, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: THĐ, phường TA, thành phố B, Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Quang T – sinh năm 1973 và con bà Hoàng Thị Bích H (đã chết); bị cáo chưa vợ con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 03/2019/HSST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện KP, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 26/5/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Tại bản án số 16/2015/HSST ngày 19/01/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 18/9/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:**

- Ông Nguyễn Trần T1 – sinh năm 1991; địa chỉ: NK, phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt- có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bà Đặng Thị Thanh T3 – sinh năm 1999; địa chỉ: ĐDT, phường TC, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Đình T4 – sinh năm 1985, bà Võ Thị G – sinh năm 1982; địa chỉ: AJ, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- Bà Trần Thị Quỳnh A – sinh năm 1989; địa chỉ: Buôn DP, xã CB, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- Bà Hồ Thị Thanh T5 – sinh năm 1996; địa chỉ: HN, xã EN, huyện BD, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

- Ông Phan Văn A1 – sinh năm 2000; địa chỉ: Tdp 2, phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- Bà Phạm Thị Huyền Tr – sinh năm 1988; địa chỉ: Buôn M, phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- Ông Bùi Hữu S – sinh năm 1965; địa chỉ: NKH, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/7/2020, Hồ Quang D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số: 47B2-112.93 đi đến quán cà phê 07, ở số nhà 07 đường NK, phường TT, thành phố B của gia đình ông Nguyễn Trần T1 thì D dừng xe lại, dựng xe trước quán rồi đi vào phía trong quán không thấy người trông coi nên D vào lục tìm tài sản, thấy 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 15 5000 Series, màu xám bạc, vi xử lý Intel Core i7 6500U, Ram 8Gb, Rom 1Tb, màn hình 15.6 inch và 01 dây sạc laptop nhãn hiệu Dell, màu đen, 65W đang để trên ghế dưới chân cầu thang của quán nên D lén lút lấy trộm chiếc laptop và dây sạc, rồi đưa ra xe mô tô chở đi tiêu thụ. Sau khi trộm cắp được tài sản, D đã mang đến cửa hàng mua bán điện thoại, máy tính ở địa chỉ: AJ, phường TL, thành phố B, bán cho ông Trịnh Đình T4 là chủ của hàng, gồm: 01 chiếc laptop và dây sạc, do ông T4 không biết tài sản do Hồ Quang D phạm tội mà có nên đã đồng ý mua với số tiền là 2.700.000 đồng, D lấy tiền tiêu xài cá nhân. Còn ông Nguyễn Trần T1 sau khi phát hiện mất tài sản đã trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại bản Kết luận định giá số 159/KLĐG ngày 13/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 15 5000 Series, màu xám bạc, vi xử lý Intel Core i7 6500U, Ram 8Gb, Rom 1Tb, màn hình 15.6 inch và 01 dây sạc laptop nhãn hiệu Dell, màu đen, 65W, tổng trị giá: 7.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, ông Trịnh Đình T4 đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 15 5000 Series, màu xám bạc, vi xử lý Intel Core i7 6500U, Ram 8Gb, Rom 1Tb, màn hình 15.6 inch và 01 dây sạc laptop nhãn hiệu Dell, màu đen, 65W; Hồ Quang D tự nguyện giao nộp: 01 chiếc nón bảo hiểm màu trắng đỏ, có sọc màu vàng và chữ “LH”, 01 chiếc áo khoác gió, màu đen, loại có mũ trùm đầu, không có nhãn hiệu, 01 chiếc nón lưỡi chai bằng vải, màu vàng, trên nón có chữ “SLP” và 01 áo khoác màu tím; ông Phan Văn A1 tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô biển số: 47B2-112.93; ông Nguyễn Trần T1 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh Hồ Quang D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại quán cà phê 07, để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra, ông Trịnh Đình T4 không yêu cầu Hồ Quang D phải hoàn trả số tiền 2.700.000 đồng, là tiền mà ông T4 đã mua tài sản do D phạm tội mà có.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra Hồ Quang D còn khai nhận đã thực hiện vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể: Khoảng 18 giờ ngày 11/7/2020, Hồ Quang D điều khiển xe máy nhãn hiệu Futirfi, màu đen, gắn biển số xe 47K7 – 3556, số khung: RRKWCB2UMAXN07542, số máy: VTT45YX1P39FMB007542 đi từ phòng trọ của D, ở địa chỉ: MĐC, phường TN, thành phố B đến trước tiệm Spa BN K (địa chỉ: ĐDT, phường T C, thành phố B) thì thấy trong tiệm Spa không có người trông coi nên D dựng xe trên vỉa hè phía trước rồi đi bộ vào trong tiệm Spa tìm tài sản để trộm cắp thì phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng, loại bàn phím T9 để trên bàn và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 128 Gb có gắn ốp lưng điện thoại màu xanh đang cắm sạc tại khu vực quầy Spa của bà Đặng Thị Thanh T5 (sinh năm: 1999, là nhân viên của tiệm Spa) nên D đã lén lút trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel bỏ vào túi áo khoác và chiếc điện thoại Iphone 7 Plus vào túi quần rồi ra xe chở đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi tìm nơi tiêu thụ tài sản, D làm rơi mất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel (không xác định được vị trí mất), còn chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, Dũng đã mang bán cho bà Võ Thị G (sinh năm 1982, trú tại: AJ, phường TL, thành phố B), do bà G không biết tài sản do D phạm tội mà có nên đồng ý mua với số tiền 2.800.000 đồng, D lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Còn bà G sau khi mua điện thoại của D đã bán lại điện thoại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá số 184/KLĐG ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 128GB, trị giá: 3.400.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại di động bằng nhựa, loại

dùng cho điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu xanh, trị giá: 10.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, màu vàng, loại bàn phím T9, trị giá: 100.000đồng. Tổng trị giá 3.510.000 đồng.

Quá trình điều tra, Hồ Quang D tự nguyện giao nộp: Chiếc xe máy nhãn hiệu Futirfi, màu đen, gắn biển số xe 47K7 – 3556, có số khung: RRKWCB2UMAXN07542, số máy: VTT45YX1P39FMB007542; bà Phan Thị Hoài T6 là chủ tiệm Spa BN K đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh Hồ Quang D, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại tiệm Spa, để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra, bị hại chị Đặng Thị Thanh T5 đã yêu cầu Hồ Quang D bồi thường, tổng số tiền 3.510.000 đồng.

Đối với ông Trịnh Đình T4 là người đã mua 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron, 01 dây sạc laptop và bà Võ Thị G là người đã mua chiếc điện thoại Iphone 7 Plus do bị cáo Hồ Quang D bán. Tuy nhiên, khi mua các tài sản trên thì ông T4, bà G không biết được tài sản là do D trộm cắp mà có; Đối với ông Phạm Văn A1 và bà Trần Thị Quỳnh A cho bị cáo Hồ Quang D mượn xe mô tô, xe máy để sử dụng làm phương tiện đi lại nhưng sau đó D sử dụng xe mô tô, xe máy thực hiện hành vi phạm tội thì ông A1, bà A không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông T4, bà G, ông A1 và bà A.

Tại bản cáo trạng số 351/CT-VKSTP.BMT ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Hồ Quang Dũng về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quang D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho bà Đặng Thị Thanh T5 số tiền 3.510.000 đồng.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Quang D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Quang D mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Buộc bị cáo bồi thường cho bà Đặng Thị Thanh T5 số tiền 3.510.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 15 5000 Series, màu xám bạc, vi xử lý Intel Core i7 6500U, Ram 8Gb, Rom 1Tb, màn hình 15.6 inch và 01 dây sạc laptop nhãn hiệu Dell, màu đen, 65W, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Trần T1 nên ngày 14/9/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho ông Nguyễn Trần T1 nhận quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản, ông T1 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với chiếc xe máy Futirfi, màu đen, số khung: RRKWCB2UMAXN07542, số máy: VTT45YX1P39FMB007542, chủ sở hữu là của bà Trần Thị Quỳnh A cho D mượn đi, sau đó D tự ý mua biển số 47K7 – 3556 của người mua phế liệu (không rõ nhân thân lai lịch) gắn vào xe, sau đó sử dụng làm phương tiện phạm tội, bà Quỳnh A không biết nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Futirfi cho bà Trần Thị Quỳnh A là chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với biển số xe 47K7 – 3556, gắn trên xe máy nhãn hiệu Futirfi, quá trình điều tra xác định đây là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Haesun, màu hồng, số máy: HASP125E0000818, số khung: KCJ083FC000818 do ông Bùi Hữu S (sinh năm 1965, trú tại: NKh, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông S mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Haesun, biển số 47K7 – 3556 vào năm 2004. Sau đó, ông S bán xe mô tô nhãn hiệu Haesun, biển số 47K7 – 3556 cho một người mua phế liệu qua đường (không rõ lai lịch). Hiện, ông S không yêu cầu nhận lại biển số xe 47K7 – 3556 nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số 47B2-112.93. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị Huyền Tr, sinh năm 1988, trú tại: YN, phường ET, thành phố B. Năm 2019, bà Tr giao chiếc xe mô tô cho em họ là ông Phan Văn A1 quản lý và sử dụng. Đến ngày 26/7/2020, ông A1 cho Hồ Quang D mượn xe mô tô để đi công việc nhưng sau đó D sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội. Việc D sử dụng xe mô tô biển số 47B2-112.93 làm phương tiện để trộm cắp tài sản thì bà Tr và ông A1 không biết. Do vậy, ngày 25/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho bà Phạm Thị

Huyền Tr là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với các tài sản, gồm: 01 chiếc nón bảo hiểm màu trắng đỏ, có sọc màu vàng và chữ “LH”; 01 chiếc áo khoác gió, màu đen, loại có mũ trùm đầu, không có nhãn hiệu; 01 chiếc nón lưỡi chai bằng vải, màu vàng, trên nón có chữ “SLP” và 01 áo khoác màu tím, đều đã qua sử dụng là các tài sản của bị cáo Hồ Quang D sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 02 đĩa DVD ghi lại hình ảnh bị cáo Hồ Quang D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Trần T1 và chị Đặng Thị Thanh T5 cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án để đảm bảo công tác xét xử.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng thời gian từ ngày 11/7/2020 đến ngày 26/7/2020 bị cáo Hồ Quang D đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại, cụ thể: Ngày 11/7/2020, tại địa chỉ: ĐDT, phường TC, thành phố B, Đắk Lắk, bị cáo đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của bà Đặng Thị Thanh T5, trị giá tài sản là 3.510.000 đồng. Ngày 26/7/2020, tại địa chỉ: NK, phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đã trộm cắp 01 chiếc laptop và 01 dây sạc điện laptop, nhãn hiệu dell của ông Nguyễn Trần T1, trị giá tài sản

là 7.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt của các bị hại là 11.010.000 đồng. Hành vi của bị cáo Hồ Quang D đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Quang D là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi chưa được xóa án tích và phạm tội 02 lần nên thuộc trường hợp “*Tái phạm*” và “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo trộm cắp được có trị giá không lớn, tài sản bị cáo trộm cắp được đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp kịp thời, bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra người bị hại ông Nguyễn Trần T1 đã nhận lại tài sản

và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Quá trình điều tra người bị hại bà Đặng Thị Thanh T5 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.510.000 đồng là có căn cứ, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bà T5 số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của bà Tâm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trịnh Đình T4 không yêu cầu bị cáo bồi thường Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 15 5000 Series, màu xám bạc, vi xử lý Intel Core i7 6500U, Ram 8Gb, Rom 1Tb, màn hình 15.6 inch và 01 dây sạc laptop nhãn hiệu Dell, màu đen, 65W, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Trần T1. Ngày 14/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ban hành Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho ông Nguyễn Trần T1 nhận quản lý, sử dụng là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Đối với chiếc xe mô tô Futirfi, màu đen, số khung: RRKWCB2UMAXN07542, số máy: VTT45YX1P39FMB007542, chủ sở hữu là bà Trần Thị Quỳnh A cho D mượn đi, sau đó Dũng tự ý mua biển số 47K7 – 3556 của người mua phé liệu (không rõ nhân thân lai lịch) gắn vào xe, sau đó sử dụng làm phương tiện phạm tội, bà Quỳnh A không biết nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe mô tô cho bà Trần Thị Quỳnh A là chủ sở hữu là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Đối với biển số xe 47K7 – 3556, gắn trên xe mô tô nhãn hiệu Futirfi, quá trình điều tra xác định đây là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Haesun, màu hồng, số máy: HASP125E0000818, số khung: KCJ083FC000818 do ông Bùi Hữu Sơn (sinh năm 1965, trú tại: NKH, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông S mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Haesun, biển số 47K7 – 3556 vào năm 2004. Sau đó, ông S bán xe mô tô nhãn hiệu Haesun, biển số 47K7 – 3556 cho một người mua phé liệu qua đường (không rõ lai lịch). Ông S không yêu cầu nhận lại biển số xe 47K7 – 3556 nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số 47B2-112.93. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị Huyền Tr, sinh năm 1988, trú tại: YN, phường ET, thành phố B. Năm 2019, bà Tr giao chiếc xe mô tô cho em họ là ông Phan Văn A1 quản lý và sử dụng. Đến ngày 26/7/2020, ông A1 cho Hồ Quang D mượn xe mô tô để đi công việc nhưng sau đó D sử dụng xe mô tô làm phương

tiện phạm tội. Việc D sử dụng xe mô tô biển số 47B2-112.93 làm phương tiện để trộm cắp tài sản thì bà Tr và ông A1 không biết. Ngày 25/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe mô tô cho bà Phạm Thị Huyền Tr là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Đối với các tài sản, gồm: 01 chiếc nón bảo hiểm màu trắng đỏ, có sọc màu vàng và chữ “LH”; 01 chiếc áo khoác gió, màu đen, loại có mũ trùm đầu, không có nhãn hiệu; 01 chiếc nón lưỡi chai bằng vải, màu vàng, trên nón có chữ “SLP” và 01 áo khoác màu tím, đều đã qua sử dụng là các tài sản của bị cáo Hồ Quang D sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại các tài sản trên. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 02 đĩa DVD ghi lại hình ảnh bị cáo Hồ Quang D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Trần T1 và chị Đặng Thị Thanh T5, nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hồ Quang D (tên gọi khác: Đ) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Quang D** (tên gọi khác: Đ) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 30/7/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Hồ Quang D phải bồi thường cho bà Đặng Thị Thanh T5 số tiền 3.510.000 đồng

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 15 5000 Series, màu xám bạc, vi xử lý Intel Core i7 6500U, Ram 8Gb, Rom 1Tb, màn hình 15.6 inch và 01 dây sạc laptop nhãn hiệu Dell, màu đen, 65W cho ông Nguyễn Trần T1 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả 01 chiếc xe mô tô Futirfi, màu đen, số khung: RRRKWC2UMAXN07542, số máy: VTT45YX1P39FMB007542 cho bà Trần Thị Quỳnh A là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển số 47B2-112.93 cho bà Phạm Thị Huyền Tr là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nón bảo hiểm màu trắng đỏ, có sọc màu vàng và chữ “LH”; 01 chiếc áo khoác gió, màu đen, loại có mũ trùm đầu, không có nhãn hiệu; 01 chiếc nón lưỡi chai bằng vải, màu vàng, trên nón có chữ “SLP” và 01 áo khoác màu tím, không rõ nhãn hiệu, tất cả đều đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Hồ Quang D, sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 47K7 – 3556.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD ghi lại hình ảnh bị cáo Hồ Quang D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Trần T1 và bà Đặng Thị Thanh T5.

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Hồ Quang D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP.BMT;
- THADS TP.BMT,;
- THA HS TP.BMT
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có ql & nv liên quan;
- Lưu: HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Văn Dự